TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐ-TA	*A, ngày 30 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Văn Sáu.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phạm Tuân.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ-TA ngày 25 tháng 01 năm 2019, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn N; Giới tính: Nam; sinh năm 1991; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ học vấn: 05/12; Nguyên quán: Xã V, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Vĩnh Hội, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị X.

Nguyễn Văn N có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Khánh – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh – Xã hội huyện A làm đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A: Ông Phạm Hoàng Lưu – Kiểm sát viên.

3. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 11/01/2019 tiến hành test xác định được, Nguyễn Văn N dương tính với chất Metamphetamine.

Ngày 11/01/2019, Ủy ban nhân dân xã V có Quyết định số 20/QĐ- UBND, giao đối tượng cho Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tạm quản lý.

Ngày 11/01/2019 có Đề nghị số 05/ĐN-UBND, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp huyện A thẩm tra ngày 23/01/2019.

Ngày 24/01/2019 Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A có Bản đề nghị số: 08/ĐN-LĐTBXH, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N với thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A giữ nguyên đề nghị số 08/ĐN-LĐTBXH ngày 24/01/2019, với các lý do: Nguyễn Văn N đã sử dụng ma túy N lần, đã thành con nghiện; đã áp dụng biện pháp giáo dục tại địa và cho cai nghiện tại cộng đồng nhưng không tự cai nghiện được.

Nguyễn Văn N thừa nhận có sử dụng ma túy từ khoảng năm 2017 - 2018. Loại ma túy mà N sử là ma túy đá và Heroin, mỗi tuần sử dụng một lần có khi vài tuần sử dụng một lần. N thừa nhận hành vi vi phạm, hứa quyết tâm cai nghiện và xin giảm thời gian cai nghiện bắt buộc để được sớm về lo lao động phụ giúp gia đình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N được thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Thành phần tiến hành phiên họp đúng quy định. Tại phiên họp, N cũng đã thừa nhận đã sử dụng ma túy N lần, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không sửa đổi. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A, áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N. Tuy nhiên, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi"; hoàn cảnh nhân thân để giảm thời gian cai nghiện bắt buộc đối với N cho phù hợp quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, gồm: Biên bản vi phạm hành chính; phiếu xét nghiệm; bản tường trình và lý lịch của đối tượng; thông báo về việc lập hồ sơ đưa vào cai nghiện; bản đề nghị của Ủy ban nhân dân xã V; thông báo về việc thẩm tra hồ sơ của Phòng Tư pháp huyện A và bản đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A. Các biểu mẫu thực hiện đúng quy định, tuy nhiên chưa làm rõ được hoàn cảnh nhân thân và mức độ nghiện của người bị đề nghị.

Về nội dung: Theo tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của Nguyễn Văn N tại phiên họp, xác định được N đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2017 và đã sử dụng rất N lần. Loại ma túy mà N thường sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá) và Heroin. N đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương thời hạn 03 tháng (13/01/2018 – 12/04/2018) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong thời hạn giáo dục thì N lại tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm: Nguyễn Văn N là thanh niên có đầy đủ năng lực hành vi; biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố tình thực hiện. N không hiểu hết tác hại của ma túy đối với trạng thái thần kinh, sức khỏe con người mà nhất là đối với thanh niên trong độ tuổi lao động. Sử dụng ma túy nó còn làm ảnh hưởng kinh tế gia đình và ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Việc N sử dụng ma túy sau khi chấp hành biện pháp giáo dục tại địa phương đã cho thấy tính xem thường pháp luật và không thể tự cai nghiện được tại nhà. Do đó, cần đưa Nguyễn Văn N vào diện cai nghiện bắt buộc mới có thể giúp N từ bỏ việc sử dụng chất ma túy.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công cuộc phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Mục đích, áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật về ma túy. Cần phải cách ly những người nghiện ma túy ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện cắt cơn, giải độc, hướng nghiệp, sinh hoạt lành mạnh…

Về thời gian áp dụng : Trong khoảng thời gian được cán bộ của Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tư vấn, giáo dục, Nguyễn Văn N đã nhận thức được hành vi sai trái, hiểu được phần nào tác hại và sự nguy hiểm của chất ma túy. Tại phiên họp, Nguyễn Văn N đã tự nguyện khai báo quá trình sử dụng ma túy và hứa quyết tâm cai nghiện; hoàn cảnh mẹ mất sớm, cha già yếu nên cũng thiếu sự chăm sóc, giáo dục . Do đó, N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, khoản 8 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Xét cần áp dụng mức thời hạn 15 tháng đối với Nguyễn Văn N cũng có thể có đủ thời gian cho N cai nghiện, thấy rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình nói riêng và đối với cộng đồng nói chung; có đủ thời gian cho N hồi phục sức khỏe, tái hòa nhập cộng đồng, chăm lo lao động sản xuất, trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95, 96, 105, 110 ; khoản 2, khoản 8 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; các điều 30, 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân,

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ***15*** *(mười lăm)* tháng, kể từ ngày 11/01/2019 *(Ngày mười một tháng một năm hai nghìn không trăm mười chín).*

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định (ngày 30/01/2019), người bị đề nghị Nguyễn Văn N có quyền khiếu nại; Phòng Lao động – Thương Binh – Xã Hội huyện A có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện A có quyền kháng nghị.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện A chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện A; Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện A (2);
- Phòng LĐ-TBXH huyện A (1);
- UBND xã V (1);
- Công an huyện A (1);
- Người bị áp dụng CNBB (1);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Sáu